

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM

VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG
BẢO ĐẢM DỊCH VỤ

Giữa

CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN NAM

Và

TRUNG TÂM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG

Tháng 4/2024

MỤC LỤC

1. TỔNG QUÁT.....	2
1.1.Giới thiệu.....	2
1.2.Mục đích	3
1.3.Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	3
2. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	4
2.1.Đối với công tác phối hợp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay	4
2.2.Đối với công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp bản Thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB):	11
2.3.Đối với công tác phối hợp, tiếp nhận Bản báo cáo sau chuyến bay:.....	12
2.4.Đối với công tác trao đổi, cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không:.....	13
2.5.Đối với công tác phối hợp Bảo đảm kỹ thuật	13
3. THÔNG TIN LIÊN LẠC	14
4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....	15
4.1.Trường hợp bất khả kháng.....	15
4.2.Trường hợp bất thường trong công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp dịch vụ.....	15
4.3. Sửa đổi và bổ sung.....	16
5. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN.....	16
PHỤ LỤC 1.....	17
PHỤ LỤC 2:.....	27
PHỤ LỤC 3:.....	41

1. TỔNG QUÁT

1.1. Giới thiệu

1.1.1. Nội dung của Văn bản hiệp đồng này tuân thủ và căn cứ theo các quy định tại:

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật HKDD Việt Nam sửa đổi, bổ sung năm 2014;
- Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 4/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý hoạt động bay;
- Thông tư 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT;
- Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng;
- Quyết định số 1485/QĐ-CHK ngày 20/8/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Hướng dẫn quy trình thủ tục bay từ xa cho các chuyến bay khởi hành từ cảng hàng không Việt Nam;
- Quyết định số 273/QĐ-CHK ngày 28/01/2021 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Phương án điều chỉnh việc cung cấp dịch vụ AIS sân bay;
- Công văn số 7588/CHK-QLHĐB ngày 29/12/2023 của Cục Hàng không Việt Nam về chấp thuận phương án cung cấp giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của tàu bay cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất;
- Quyết định 1858/QĐ-CHK ngày 31/8/2023 của Cục Hàng không Việt Nam ban hành Phương thức Quản lý tin tức hàng không Hàng không dân dụng;
- Công văn số 746/CHK-QLHĐB ngày 16/02/2024 của Cục Hàng không Việt Nam về việc chấm dứt khai thác thiết bị đầu cuối AFTN tại các Đài kiểm soát không lưu;
- Công văn số 1081/CHK-QLHĐB ngày 06/3/2024 của Cục Hàng không Việt Nam về việc chấp thuận Phương án chuyển giao chức năng, nhiệm vụ thủ tục bay;
- Công văn số 1270/QLB-KL ngày 07/3/2024 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc triển khai thực hiện Phương án chuyển giao chức năng, nhiệm vụ thủ tục bay;

- Quyết định 5588/QĐ-QLB ngày 04/12/2014 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc ban hành Quy định văn bản hiệp đồng trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay;
- Tài liệu hướng dẫn về tiêu chuẩn - Dịch vụ Thông báo tin tức hàng không;
- Tài liệu ICAO: Phụ ước 4 - Sơ đồ và bản đồ hàng không; Phụ ước 11 - Dịch vụ không lưu; Phụ ước 14 - Sân bay; Phụ ước 15 - Dịch vụ Thông báo tin tức hàng không; Tài liệu hướng dẫn về Dịch vụ TBTTHK - Doc 8126; Tài liệu Phương thức về dịch vụ không vận - Quản lý tin tức hàng không - Doc 10066; các Phụ ước, Tài liệu hướng dẫn khác liên quan đến dịch vụ Thông báo tin tức hàng không;
- Giấy phép khai thác Hệ thống AIS tự động, Hệ thống Quản lý tin tức hàng không (AIM);
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

1.1.2. Quan hệ giữa hai bên là quan hệ hợp tác, trao đổi và trợ giúp trên nguyên tắc tuân thủ chặt chẽ nội dung các văn bản nêu trên và chức năng nhiệm vụ của mỗi bên.

1.2. Mục đích

Văn bản này quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm Thông báo tin tức hàng không (sau đây gọi tắt là TT TBTTHK) và Công ty Quản lý bay miền Nam (sau đây gọi tắt là CT QLBMN) trong công tác phối hợp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ thủ tục bay (ARO), AIS sân bay, đảm bảo kỹ thuật hệ thống thiết bị tại CT QLBMN và công tác cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không, tin tức hàng không, sản phẩm tin tức hàng không.

1.3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.3.1. Phạm vi điều chỉnh

- Văn bản hiệp đồng này áp dụng cho việc phối hợp bảo đảm thực hiện công tác thủ tục bay, AIS sân bay; phối hợp triển khai công tác đảm bảo kỹ thuật cho thiết bị của Hệ thống AIS tự động, hệ thống AIM, các hệ thống thiết bị khác đặt tại CT QLBMN và công tác cung cấp, trao đổi dữ liệu, tin tức hàng không, sản phẩm tin tức hàng không.
- Các hệ thống thiết bị thống nhất hiệp đồng quản lý, khai thác và bảo trì:
 - + Hệ thống thiết bị của TT TBTTHK lắp đặt tại AACC/HCM;
 - + Các thiết bị, đầu cuối cung cấp dịch vụ AIS lắp đặt tại CT QLBMN.

1.3.2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng văn bản này là cán bộ, nhân viên hai đơn vị có liên quan đến bảo đảm cung cấp dịch vụ không lưu, thủ tục bay, thông báo tin tức hàng không, sơ đồ, bản đồ, tin tức và dữ liệu hàng không, phương thức bay và bảo đảm kỹ thuật. Văn bản hiệp đồng này được định kỳ rà soát 1 năm/1 lần. Phòng An toàn - Chất lượng của 2 bên chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai, tuân thủ các quy định tại Văn bản hiệp đồng.

Đầu mối liên lạc của các đơn vị liên quan thuộc CT QLBMN và TT TBTTHK được nêu chi tiết tại Phụ lục 1 của Văn bản này.

2. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

2.1. Đối với công tác phối hợp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay

2.1.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

2.1.1.1. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS TSN (bao gồm cả Đội ARO Phú Quốc):

- Nhận dự thảo FPL của các chuyến bay (bao gồm cả dân dụng và quân sự) thực hiện theo phương án làm thủ tục bay trực tiếp do Đài KSKL Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá gửi qua email, fax và có xác nhận qua điện thoại; Thông báo cho Đài KSKL sân bay khởi hành về việc chấp thuận hoặc cần sửa đổi, bổ sung dự thảo FPL của các chuyến bay thực hiện theo phương án làm thủ tục bay trực tiếp;
- Đối với các chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp, khởi hành từ các sân bay Tân Sơn Nhất, Phú Quốc, hạ cánh tại các sân bay Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Rạch Giá, sau đó tiếp tục khởi hành từ các sân bay này: Nhận, kiểm tra, chấp thuận dự thảo FPL cho 2 chặng (khởi hành từ sân bay Tân Sơn Nhất, Phú Quốc và khởi hành từ các sân bay này);
- Phát điện văn FPL và các điện văn liên quan đến FPL cho các chuyến bay cất/hạ cánh tại Cảng HK Tân Sơn Nhất, Cần Thơ, Phú Quốc, Côn Đảo, Cà Mau và Rạch Giá đến các địa chỉ theo quy định.
- Nhận thông tin từ Đài KSKL tại sân bay về giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của các chuyến bay tại Cảng HK Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Phú Quốc và Rạch Giá; phát điện văn DEP, ARR cho các chuyến bay này;
- Theo dõi, khai thác thông tin liên quan đến tàu bay hiển thị trên màn hình đầu cuối A-SMGCS để thực hiện phát điện văn DEP/ARR đối với các chuyến bay khai thác tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất. Sau khi phát điện văn DEP/ARR, đánh dấu bằng cách tô màu lên số hiệu chuyến bay để dễ theo dõi, kiểm soát, tránh nhầm lẫn, đảm bảo không phát thiếu điện văn;

- Trường hợp nhận thông báo từ TWR Tân Sơn Nhất qua điện thoại/hotline về việc tàu bay phải bay lại hoặc hoãn của chuyến bay bị gián đoạn: sau khi tàu bay cất/hạ cánh, ARO Tân Sơn Nhất sẽ nhận giờ ATD/ATA qua điện thoại/hotline và thực hiện phát điện văn DEP/ARR theo quy định;
- Khi có bất kỳ sự nghi ngờ nào về thông tin giờ cất/hạ cánh thực tế của các chuyến bay hiển thị trên màn hình đầu cuối A-SMGCS, ARO Tân Sơn Nhất phải liên lạc với TWR Tân Sơn Nhất để kiểm tra lại;
- Trường hợp hệ thống A-SMGCS bị hỏng hoặc tạm ngừng hoạt động để bảo trì, ARO Tân Sơn Nhất căn cứ vào giờ cất/hạ cánh thực tế do TWR Tân Sơn Nhất cung cấp để phát điện văn DEP/ARR;
- Trong trường hợp có phản hồi liên quan đến FPL đã phát mà không thể liên lạc được với tổ lái, nhân viên ARO Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất liên lạc với nhân viên ATS (tại các cơ sở GCU/TWR tại các sân bay Tân Sơn Nhất, Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Phú Quốc và Rạch Giá, APP Tân Sơn Nhất, ACC Hồ Chí Minh thuộc CT QLBMN) để chuyển tải thông tin cho tổ lái về những thay đổi này;
- Tiếp nhận và xử lý các thông tin chậm trễ, thay đổi, huỷ chuyến, bất thường, v.v... của chuyến bay từ Đài KSKL tại sân bay Tân Sơn Nhất, Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Phú Quốc và Rạch Giá;
- Nhân viên ARO Phú Quốc hỗ trợ chuyển trực tiếp hồ sơ khí tượng cho các chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp tại Cảng HKQT Phú Quốc khi được nhân viên MET Phú Quốc yêu cầu.

Ghi chú: Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ thủ tục bay (nhận dự thảo FPL từ người nộp FPL theo hình thức trực tiếp/từ xa và phát các điện văn ATS liên quan) tại sân bay Phú Quốc do Đội ARO Phú Quốc trực thuộc Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất đảm nhiệm.

2.1.1.2. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh:

- Nhận dự thảo FPL của các chuyến bay (bao gồm cả dân dụng và quân sự) thực hiện theo phương án làm thủ tục bay trực tiếp do Đài KSKL Liên Khương, Buôn Ma Thuột gửi qua email, fax và có xác nhận qua điện thoại; Thông báo cho Đài KSKL sân bay khởi hành về việc chấp thuận hoặc cần sửa đổi, bổ sung FPL của các chuyến bay thực hiện theo phương án làm thủ tục bay trực tiếp;
- Đối với các chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp, khởi hành từ các sân bay Cam Ranh, hạ cánh tại các sân bay Liên Khương, Buôn Ma Thuột, sau đó tiếp tục khởi hành từ các sân bay này: Nhận, kiểm tra, chấp thuận dự thảo

- FPL cho 2 chặng (khởi hành từ sân bay Cam Ranh và khởi hành từ các sân bay này);
- Phát điện văn FPL và các điện văn liên quan đến FPL cho các chuyến bay cất/hạ cánh tại Cảng HK Liên Khương, Buôn Ma Thuột đến các địa chỉ theo quy định;
 - Nhận thông tin từ Đài KSKL tại sân bay Liên Khương, Buôn Ma Thuột về giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của các chuyến bay tại Cảng HK Liên Khương, Buôn Ma Thuột; phát điện văn DEP, ARR cho các chuyến bay này;
 - Trong trường hợp có phản hồi liên quan đến FPL đã phát mà không thể liên lạc được với tổ lái, nhân viên ARO Cam Ranh liên lạc với nhân viên ATS tại Đài KSKL Liên Khương, Buôn Ma Thuột để chuyển tải thông tin cho tổ lái về những thay đổi này;
 - Tiếp nhận và xử lý các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, bất thường, v.v... của chuyến bay từ Đài KSKL tại sân bay Liên Khương, Buôn Ma Thuột.

2.1.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Nam

2.1.2.1. Trách nhiệm của TWR Tân Sơn Nhất

- Cung cấp các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, bất thường, v.v. của chuyến bay tại sân bay Tân Sơn Nhất qua AMHS/AIS/điện thoại có ghi âm (trường hợp gửi qua AMHS/AIS phải có xác nhận với ARO Tân Sơn Nhất qua điện thoại);
- Thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất (sau khi đã thống nhất giờ EOBT mới với tổ lái) trong trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn so với giờ EOBT ghi trong FPL quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát/15 phút đối với chuyến bay áp dụng Phương thức khai thác đa điểm nút ATFM mức 2 hoặc áp dụng ACDM vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan;
- Thường xuyên theo dõi màn hình đầu cuối A-SMGCS nhằm phát hiện chuyến bay đã cất/hạ cánh nhưng không hiển thị trên màn hình đầu cuối A-SMGCS, thông báo ngay cho ARO Tân Sơn Nhất qua điện thoại/hotline;
- Giải đáp, làm rõ những nghi ngờ của ARO Tân Sơn Nhất về ATD/ATA hiển thị trên màn hình đầu cuối A-SMGCS;

- Chủ động thông báo cho ARO Tân Sơn Nhất khi có tình huống bất thường xảy ra và thực hiện cung cấp ATD/ATA cho ARO Tân Sơn Nhất trong vòng 3 phút sau khi tàu bay cất/hạ cánh theo quy định;
- Khi hệ thống A-SMGCS bị hỏng hoặc tạm ngừng hoạt động để bảo trì, TWR Tân Sơn Nhất báo ngay cho ARO Tân Sơn Nhất biết, đồng thời thực hiện cung cấp giờ cất/hạ cánh thực tế của tàu bay cho ARO Tân Sơn Nhất thông qua quan sát trực quan trong vòng 3 phút sau khi tàu bay cất/hạ cánh theo quy định; Thông báo ngay khi hệ thống A-SMGCS hoạt động bình thường trở lại;
- Trường hợp FPL không được tự động cập nhật trong hệ thống A-SMGCS hoặc trường hợp chuyến bay không có FPL (chuyến bay quân sự như trực thăng, Casa v.v), TWR Tân Sơn Nhất tạo FPL cho những chuyến bay này trên hệ thống A-SMGCS; thông báo giờ cất/hạ cánh thực tế cho ARO Tân Sơn Nhất trong vòng 03 phút ngay sau khi tàu bay cất/hạ cánh;
- Trường hợp các chuyến bay cần dán nhãn lại (có thể do mất nhãn, tách nhãn, gán nhầm nhãn v.v) hoặc trường hợp tàu bay phải hủy bỏ cất cánh hoặc phải bay lại, TWR Tân Sơn Nhất thông báo giờ cất/hạ cánh thực tế cho ARO Tân Sơn Nhất qua hotline/điện thoại trong vòng 03 phút ngay sau khi tàu bay cất/hạ cánh;
- Trường hợp có chuyến bay hạ cánh đột xuất tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, TWR Tân Sơn Nhất thông báo giờ hạ cánh thực tế cho ARO Tân Sơn Nhất qua hotline/điện thoại trong vòng 03 phút sau khi tàu bay hạ cánh;
- Phối hợp với nhân viên Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất để thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay những thay đổi liên quan đến FPL của chuyến bay đã phát;
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất các tin tức liên quan đến chuyến bay quay lại, chuyển hướng đến sân bay Tân Sơn Nhất hoặc các chuyến bay hạ cánh khẩn cấp tại sân bay Tân Sơn Nhất;
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) và thông báo lại nếu có thay đổi;
- Trong trường hợp không kịp thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay, TWR Tân Sơn Nhất có trách nhiệm thông báo trực tiếp cho tổ lái qua liên lạc thoại vô tuyến theo đề nghị của nhân viên Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất.

2.1.2.2. Trách nhiệm của TWR Phú Quốc:

- Cung cấp giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của tàu bay **trong vòng 03 phút** qua điện thoại có ghi âm cho ARO Phú Quốc ngay sau khi tàu bay cất cánh, hạ cánh tại các sân bay này;
- Cung cấp các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, bất thường, v.v. của chuyến bay tại sân bay Phú Quốc qua AMHS/AIS/điện thoại có ghi âm cho ARO Phú Quốc (trường hợp gửi qua AMHS/AIS phải có xác nhận với ARO Phú Quốc qua điện thoại);
- Thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho ARO Phú Quốc (sau khi đã thông nhất giờ EOBT mới với tổ lái) trong trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn so với giờ EOBT ghi trong FPL quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát/15 phút đối với chuyến bay áp dụng Phương thức khai thác đa điểm nút ATFM mức 2 vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan;
- Phối hợp với nhân viên ARO Phú Quốc để thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay những thay đổi liên quan đến FPL của chuyến bay đã phát;
- Thông báo cho ARO Phú Quốc các tin tức liên quan đến chuyến bay quay lại, chuyển hướng đến sân bay Phú Quốc hoặc các chuyến bay hạ cánh khẩn cấp tại sân bay Phú Quốc;
- Thông báo cho ARO Phú Quốc các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) và thông báo lại nếu có thay đổi;
- Trong trường hợp không kịp thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay, TWR Phú Quốc có trách nhiệm thông báo trực tiếp cho tổ lái qua liên lạc thoại vô tuyến theo đề nghị của nhân viên ARO Phú Quốc.

2.1.2.3. Trách nhiệm của TWR Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá:

- Nhận dự thảo FPL (bao gồm cả dân dụng và quân sự) từ người nộp FPL và chuyển dự thảo FPL của các chuyến bay thực hiện theo phương án làm thủ tục bay trực tiếp tại Phòng thủ tục bay cho ARO Tân Sơn Nhất qua email/fax và xác nhận lại bằng điện thoại;
- Thông báo cho người nộp FPL chờ tại phòng Thủ tục bay để xác nhận phản hồi của nhân viên ARO Tân Sơn Nhất về dự thảo FPL đã nộp và nhận PIB từ nhân viên AIS Tân Sơn Nhất cung cấp qua email;

ph

- Cung cấp giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của tàu bay **trong vòng 03 phút** qua điện thoại cho ARO Tân Sơn Nhất ngay sau khi tàu bay cất cánh, hạ cánh tại các sân bay này;
- Cung cấp các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, bất thường, v.v.. của chuyến bay tại các sân bay này qua AMHS/AIS/điện thoại có ghi âm (trường hợp gửi qua AMHS/AIS phải có xác nhận với ARO Tân Sơn Nhất qua điện thoại);
- Trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát/15 phút đối với chuyến bay áp dụng Phương thức khai thác đa điểm nút ATFM mức 2 so với giờ EOBT ghi trong FPL vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan, TWR Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất (sau khi đã thống nhất giờ EOBT mới với tổ lái);
- Trường hợp có chuyến bay hạ cánh đột xuất tại Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá, các Đài KSKL liên quan thông báo giờ hạ cánh thực tế cho ARO Tân Sơn Nhất qua hotline/điện thoại trong vòng 03 phút sau khi tàu bay hạ cánh;
- Phối hợp với nhân viên Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất để thông báo cho tổ lái những thay đổi liên quan đến FPL của chuyến bay đã phát;
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất ngay sau khi nhận được các tin tức liên quan đến chuyến bay quay lại, chuyển hướng đến sân bay Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá hoặc các chuyến bay hạ cánh khẩn cấp tại sân bay Cần Thơ, Côn Sơn, Cà Mau và Rạch Giá;
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) và thông báo lại nếu có thay đổi;
- Trong trường hợp nhân viên ARO/AIS Tân Sơn Nhất không kịp thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay, cơ sở ATS có trách nhiệm thông báo trực tiếp cho tổ lái qua liên lạc thoại vô tuyến theo đề nghị của nhân viên Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất.

2.1.2.4. Trách nhiệm của TWR Liên Khương, Buôn Ma Thuột:

- Nhận dự thảo FPL (bao gồm cả dân dụng và quân sự) từ tổ lái và cung cấp dự thảo FPL của các chuyến bay thực hiện theo phương án làm thủ tục bay

- trực tiếp tại Phòng thủ tục bay cho ARO Cam Ranh qua email, fax và xác nhận lại bằng điện thoại;
- Thông báo cho người nộp FPL chờ tại phòng Thủ tục bay để xác nhận phản hồi của nhân viên ARO Cam Ranh về dự thảo FPL đã nộp và nhận PIB từ nhân viên AIS Cam Ranh cung cấp qua email;
 - Cung cấp giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của tàu bay trong vòng 03 phút qua điện thoại cho ARO Cam Ranh ngay sau khi tàu bay cất cánh, hạ cánh tại các sân bay này;
 - Cung cấp các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, bất thường, v.v.. của chuyến bay tại các sân bay này qua AMHS/AIS/điện thoại có ghi âm cho ARO Cam Ranh (trường hợp gửi qua AMHS/AIS phải có xác nhận với ARO Tân Cam Ranh qua điện thoại);
 - Trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát so với giờ EOBT ghi trong FPL vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan, TWR Liên Khương, Buôn Ma Thuột thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh (sau khi đã thống nhất giờ EOBT mới với tổ lái);
 - Trường hợp có chuyến bay hạ cánh đột xuất tại Liên Khương, Buôn Ma Thuột, các Đài KSKL liên quan thông báo giờ hạ cánh thực tế cho ARO Cam Ranh qua hotline/điện thoại trong vòng 03 phút sau khi tàu bay hạ cánh;
 - Phối hợp với nhân viên Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh để thông báo cho tổ lái những thay đổi liên quan đến FPL của chuyến bay đã phát;
 - Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh các tin tức liên quan đến chuyến bay quay lại, chuyển hướng đến sân bay Cam Ranh hoặc các chuyến bay hạ cánh khẩn cấp tại sân bay Cam Ranh;
 - Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) và thông báo lại nếu có thay đổi;
 - Trong trường hợp không kịp thông báo cho tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay, cơ sở ATS có trách nhiệm thông báo trực tiếp cho tổ lái qua liên lạc thoại vô tuyến theo đề nghị của nhân viên Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh.

2.2. Đối với công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp bản Thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB):

2.2.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

2.2.1.1. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất (bao gồm cả Đội ARO Phú Quốc):

- Phối hợp với nhân viên ATS - CT QLBMN để thông báo cho tổ lái những NOTAM/SNOWTAM mới, thông tin đột xuất quan trọng liên quan đến chuyến bay trong trường hợp tổ lái đã nhận được PIB.
- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa tại các Cảng HK Cần Thơ, Cà Mau, Côn Đảo, Rạch Giá:
 - + Nhân viên AIS sân bay Tân Sơn Nhất soạn và gửi PIB qua e-mail cho Đài KSKL liên quan để in và chuyển trực tiếp cho tổ lái;
 - + Khi cần cập nhật PIB trực tiếp: Nhân viên AIS sân bay Tân Sơn Nhất gửi điện văn NOTAM/SNOWTAM liên quan qua e-mail và xác nhận bằng điện thoại cho nhân viên của Đài KSKL liên quan để chuyển trực tiếp cho tổ lái hoặc báo qua thoại nếu tổ lái đã rời khỏi phòng Thủ tục bay;
 - + Nhân viên AIS sân bay Tân Sơn Nhất có trách nhiệm giải thích các nội dung liên quan tại PIB qua điện thoại nếu được yêu cầu (Nhân viên của Đài KSKL sẽ hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay Tân Sơn Nhất).
- Cung cấp cho các cơ sở ATS liên quan mẫu bản giao PIB cho các chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp tại Phòng thủ tục bay.

2.2.1.2. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh:

- Phối hợp với nhân viên ATS - CT QLBMN để thông báo cho tổ lái những NOTAM/SNOWTAM mới, thông tin đột xuất quan trọng liên quan đến chuyến bay trong trường hợp tổ lái đã nhận được PIB.
- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa tại các Cảng HK Liên Khương, Buôn Ma Thuột:
 - + Nhân viên AIS sân bay Cam Ranh soạn và gửi PIB qua e-mail cho nhân viên của Đài KSKL liên quan để chuyển trực tiếp cho tổ lái;
 - + Đối với việc cập nhật PIB: Nhân viên AIS sân bay Cam Ranh gửi điện văn NOTAM/SNOWTAM liên quan qua e-mail cho nhân viên của Đài KSKL liên quan để chuyển trực tiếp cho tổ lái hoặc báo qua thoại nếu tổ lái đã rời khỏi phòng Thủ tục bay;

m

- + Nhân viên AIS sân bay Cam Ranh có trách nhiệm giải thích các nội dung liên quan tại PIB qua điện thoại khi được yêu cầu (Nhân viên của Đài KSKL liên quan sẽ hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay Cam Ranh).
- Cung cấp cho các cơ sở ATS liên quan mẫu bản giao PIB cho các chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp tại Phòng thủ tục bay.

2.2.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Nam

2.2.2.1. Nhân viên của Đài KSKL tại các sân bay Cà Mau, Cần Thơ, Rạch Giá, Côn Sơn có trách nhiệm:

- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa:
 - + Nhận PIB từ Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất qua e-mail, in để chuyển trực tiếp cho tổ lái. Ghi vào Sổ giao nhận PIB và yêu cầu tổ lái ký nhận;
 - + Nhận NOTAM/SNOWTAM mới cập nhật từ Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất qua hệ thống AMHS/AIS hoặc qua e-mail để chuyển trực tiếp/thông báo cho tổ lái;
 - + Hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay Tân Sơn Nhất khi có yêu cầu.

2.2.2.2. Nhân viên của Đài KSKL tại các sân bay Liên Khương, Buôn Ma Thuột có trách nhiệm:

- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa:
 - + Nhận PIB từ Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh qua e-mail, in để chuyển trực tiếp cho tổ lái. Ghi vào Sổ giao nhận PIB và yêu cầu tổ lái ký nhận;
 - + Nhận NOTAM/SNOWTAM mới cập nhật từ Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh qua hệ thống AMHS/AIS hoặc qua e-mail để chuyển trực tiếp/thông báo cho tổ lái;
 - + Hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay Cam Ranh khi có yêu cầu.

2.3. Đối với công tác phối hợp, tiếp nhận Bản báo cáo sau chuyến bay:

2.3.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

2.3.1.1. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất:

- Nhận thông tin và phối hợp với Đài KSKL Tân Sơn Nhất, Phú Quốc, Cần Thơ, Cà Mau, Rạch Giá, Côn Sơn để xử lý theo quy định trong trường hợp tổ lái có tin tức muốn báo cáo sau chuyến bay qua liên lạc thoại.

pn

2.3.1.2. Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh:

- Nhận thông tin và phối hợp với Đài KSKL Liên Khương, Buôn Ma Thuột để xử lý theo quy định trong trường hợp tổ lái có tin tức muốn báo cáo sau chuyến bay qua liên lạc thoại.

2.3.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Nam

2.3.2.1. Trách nhiệm của TWR Tân Sơn Nhất, Phú Quốc, Cần Thơ, Cà Mau, Rạch Giá, Côn Sơn

- KSVKL tiếp nhận tin tức sau chuyến bay từ tổ lái qua liên lạc thoại và chuyển cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất để xử lý theo quy định.

2.3.2.2. Trách nhiệm của TWR Liên Khương, Buôn Ma Thuột

- KSVKL tiếp nhận tin tức sau chuyến bay từ tổ lái qua liên lạc thoại và chuyển cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh để xử lý theo quy định.

2.4. Đối với công tác trao đổi, cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không:

- 2.4.1. Việc cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không và tin tức hàng không phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK phải đảm bảo các yêu cầu về tính chính xác, tính toàn vẹn, khả năng truy nguyên, tính kịp thời và sự đầy đủ của các tin tức đó.
- 2.4.2. Chi tiết về thỏa thuận cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không và tin tức hàng không được quy định tại Phụ lục 2 của Văn bản này.

2.5. Đối với công tác phối hợp Bảo đảm kỹ thuật

2.5.1. Phạm vi

Các trang thiết bị trong Phụ lục 3 của văn bản này.

2.5.2. Bảo đảm kỹ thuật

2.5.2.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

- Thực hiện công tác sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cho các trang thiết bị;
- Giải đáp các thông tin liên quan đến công tác đảm bảo kỹ thuật cho hệ thống AIS, đầu cuối Hệ thống AIM khi có yêu cầu (theo địa chỉ hỗ trợ kỹ thuật về thiết bị và đường truyền trong Phụ lục 1);
- Thông báo cho CT QLBMN trước và sau khi tiến hành nâng cấp, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng, thay đổi hoặc khi có sự cố kỹ thuật liên quan đến việc

fn

khai thác các trang thiết bị hệ thống AIS, đầu cuối Hệ thống AIM tại CT QLBMN;

- Duy trì, bảo đảm đường truyền VPN kết nối cho hệ thống AIS;
- Cập nhật bộ tài liệu hướng dẫn khai thác cho các vị trí đầu cuối khai thác tại CT QLBMN.

2.5.2.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Nam

- Tuân thủ đúng quy định và quy trình về khai thác thiết bị như trong tài liệu khai thác ban hành;
- Sử dụng đúng mục đích khai thác trang thiết bị, không tự cài đặt thay đổi phần cứng, phần mềm của trang thiết bị; bảo đảm các điều kiện về môi trường kỹ thuật (nhiệt độ, chống sét, tiếp mát, điện nguồn), vệ sinh môi trường, an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ theo điều kiện của CT QLBMN;
- Duy trì, bảo đảm đường truyền (thuộc phạm vi quản lý của CT QLBMN) kết nối với hệ thống AIS theo đúng tiêu chuẩn và chất lượng;
- Thông báo kịp thời cho TT TBTTHK nếu phát hiện các sự cố bất thường đối với hệ thống máy chủ AIS đặt tại CT QLBMN;
- Thông báo kịp thời cho TT TBTTHK về các sự cố trong quá trình khai thác đầu cuối AIS, đầu cuối Hệ thống AIM (theo địa chỉ liên hệ hỗ trợ kỹ thuật trong Phụ lục 1);
- Thông báo cho TT TBTTHK khi có những thay đổi về điều kiện môi trường, đường truyền của CT QLBMN ảnh hưởng tới việc khai thác thiết bị AIS, đầu cuối Hệ thống AIM (theo địa chỉ liên hệ hỗ trợ kỹ thuật trong Phụ lục 1);
- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho TT TBTTHK và đơn vị thực hiện dịch vụ bảo đảm kỹ thuật cho TT TBTTHK trong công tác sửa chữa, thay thế, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị tại CT QLBMN;
- Chuyển tiếp các điện văn AMHS cho hệ thống AIS của TT TBTTHK đặt tại CT QLBMN theo định tuyến điện văn AFTN/AMHS được Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam phê duyệt.

3. THÔNG TIN LIÊN LẠC

- Thông tin liên lạc giữa CT QLBMN và TT TBTTHK được thực hiện theo các hình thức: Văn phòng điện tử, dịch vụ bưu điện, hotline, điện thoại, Fax, AMHS/AIS hoặc e-mail. Địa chỉ liên lạc chi tiết nêu trong Phụ lục 1.
- Các vấn đề về kỹ thuật (sự cố hư hỏng, sửa chữa,...) liên quan đến trang thiết bị của TT TBTTHK sẽ được CT QLBMN thông báo cho đầu mối tiếp nhận

m

thông báo kỹ thuật của TT TBTTHK là Phòng Bảo đảm kỹ thuật - TT TBTTHK (như trong Phụ lục 1).

- Hai bên có trách nhiệm thông báo kịp thời bằng văn bản các thay đổi về phương tiện và địa chỉ thông báo của mình.

4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

4.1. Trường hợp bất khả kháng

- Những trường hợp sau đây được coi là bất khả kháng:
 - + Sự cố do thiên tai như bão, lụt, động đất, sét đánh, hỏa hoạn...
 - + Sự cố xảy ra ngoài khả năng xử lý của các bên.
- Trong trường hợp bất khả kháng, hai bên nhanh chóng phối hợp tìm cách giải quyết để hạn chế tối đa ảnh hưởng tới việc cung cấp dịch vụ điều hành bay.

4.2. Trường hợp bất thường trong công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp dịch vụ

4.2.1. Trường hợp chuyển bay không thực hiện được theo quy trình làm thủ tục bay từ xa, phải chuyển sang nộp dự thảo FPL trực tiếp:

- Đài KSKL thuộc Công ty QLB miền Nam tiếp nhận thông tin về chuyển bay không thực hiện được theo quy trình làm thủ tục bay từ xa, phải chuyển sang nộp dự thảo FPL trực tiếp và phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan để thực hiện hỗ trợ làm thủ tục bay trực tiếp.
- Trung tâm ARO/AIS liên quan thuộc Trung tâm TBTTHK chủ động thông báo cho Đài KSKL và phối hợp với Đài KSKL để thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay và AIS sân bay.

4.2.2. Trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Rạch Giá, Liên Khương, Buôn Ma Thuột

- Ngay sau khi nhận được thông tin về việc tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Rạch Giá, Liên Khương, Buôn Ma Thuột, các cơ sở ATS trực thuộc Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm:
 - + Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất (trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Rạch Giá), Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh (trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Liên Khương, Buôn Ma Thuột) về tình huống bất thường;
 - + Đài KSKL tại các sân bay tàu bay dự định hạ cánh đột xuất bố trí nhân sự, sẵn sàng hỗ trợ tổ lái của chuyển bay trong việc nộp dự thảo FPL và nhận

PIB cho chặng bay tiếp theo (trường hợp tổ lái không thực hiện nộp dự thảo FPL từ xa được);

- + Phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan thực hiện công tác thủ tục bay, cung cấp bản PIB cho chuyến bay này.
- Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất, ARO/AIS Cam Ranh, sau khi nhận được thông báo về việc tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Cần Thơ, Côn Đảo, Cà Mau, Rạch Giá, Liên Khương, Buôn Ma Thuột có trách nhiệm:
- Chủ động phối hợp với các Đài KSKL tại các sân bay tàu bay dự định hạ cánh đột xuất, bảo đảm thực hiện công tác thủ tục bay và AIS sân bay cho chuyến bay này trong trường hợp tổ lái không thực hiện nộp dự thảo FPL từ xa được;
- Thực hiện các tác nghiệp khác theo quy định tại Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở.

4.2.3. Trường hợp xảy ra ứng phó không lưu cho các cơ sở ARO

Thực hiện theo quy định tại Kế hoạch ứng phó không lưu HKDD do Cục HKVN ban hành.

4.3. Sửa đổi và bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung; văn bản hiệp đồng này sẽ được hai bên thỏa thuận, thống nhất và ký kết bằng văn bản.

5. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

- Văn bản hiệp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. CT QLBMN giữ 01 bản, TT TBTTHK giữ 01 bản.
- Văn bản hiệp đồng này được ký kết, có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2024, thay thế cho VBHĐ đã ký kết ngày 05/01/2024 giữa TT TBTTHK và CT QLBMN.

ĐẠI DIỆN
TRUNG TÂM THÔNG BÁO TTHK



PHÓ GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Thùy Vân

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY QLBMN MIỀN NAM



PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Văn Thái

PHỤ LỤC 1

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

I. CÔNG TY QLB MIỀN NAM

1. Công ty Quản lý bay miền Nam

Địa chỉ bưu điện: Số 22 Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 442 738 số nội bộ: 6233/6688

Fax: 028 38 442 738

E-mail: phongkhongluu.sorats@gmail.com

2. Trung tâm Kiểm soát đường dài Hồ Chí Minh

Địa chỉ bưu điện: Số 22, đường Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 457 152 số nội bộ: 6325

Fax: 028 38 443 774

AFTN/AMHS: VVHMZQZX

E-mail: acchcm@vatm.vn

3. Trung tâm Kiểm soát Tiếp cận - Tại sân Tân Sơn Nhất

Địa chỉ bưu điện: Số 22, đường Trần Quốc Hoàn, phường 4, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 441 134 số nội bộ: 6001

Fax: 028 38 441 134

AFTN/AMHS: VVTSZAZX/ VVTSZTZX

E-mail: ttkstcts@gmail.com

4. Phòng Kỹ thuật

Địa chỉ bưu điện: Số 22, đường Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 443 105 số nội bộ: 6236

Fax: 028 38 443 705

E-mail: mn.pkt@vatm.vn

5. Phòng Không lưu

Địa chỉ bưu điện: Số 22, đường Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Tel:

Fax: 38442738

E-mail: phongkhongluu.sorats@gmail.com

6. Trung tâm Bảo đảm kỹ thuật

Địa chỉ bưu điện: Số 22, đường Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 441 157 số nội bộ: 6294

Fax: 028 38 443 705

E-mail: mn.bdkt@vatm.vn

7. Đài Kiểm soát không lưu Buôn Ma Thuột

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Buôn Ma Thuột, thị xã Hòa Thắng, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk

Tel: 0262 3862 222 số nội bộ: 6693

Fax: 0262 3862 222

AMHS: VVBMZTZX

pn

E-mail: bmvtr@yahoo.com

8. Đài kiểm soát không lưu Liên Khương

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Liên Khương, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Tel: 0263 384 1021 số nội bộ: 6249

Fax: 0263 384 1021

AMHS: VVDLZTZX

E-mail: lienkhuongtower@yahoo.com

9. Đài kiểm soát không lưu Phú Quốc

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Quốc tế Phú Quốc, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Tel: 0297 397 7766 số nội bộ: 6225

Fax: 0297 397 7788

AMHS: VVPQZTZX

E-mail: phuquoctwr@gmail.com

10. Đài kiểm soát không lưu Rạch Giá

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Rạch Giá, số 418 CMT8, P. Vĩnh Lợi, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Tel: 0297 386 5831

Fax: 0297 386 5831

AMHS: VVRGZTZX

E-mail: dksklrg@gmail.com

11. Đài kiểm soát không lưu Cà Mau

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Cà Mau, đường Lý Thường Kiệt, phường
6, TP. Cà Mau

Tel: 0290 383 7681, số nội bộ 6111

Fax: 0290 382 6639

AMHS: VVCMZTZX

E-mail: daiksklcamau@gmail.com

12. Đài kiểm soát không lưu Côn Sơn

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Côn Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa
Vũng Tàu

Tel: 0254 383 1911; 0254 383 1910, số nội bộ 6136

Fax: 0254 383 1911

AMHS: VVCSZTZX

E-mail: thangnv1@vatm.vn

13. Đài kiểm soát không lưu Cần Thơ

Địa chỉ bưu điện: 179B Lê Hồng Phong, phường Trà An, quận Bình
Thủy, thành phố Cần Thơ

Tel: 0292 374 4971; 0292 374 4970

Fax: 0292 374 4597

AMHS: VVCTZTZX

E-mail: daiksklcantao@gmail.com

fn

II. PHÒNG ARO TẠI CÁC SÂN BAY

1. Phòng ARO sân bay Buôn Ma Thuột

Địa chỉ bưu điện: Cảng hàng không Buôn Ma Thuột - xã Hòa Thắng, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak

Tel: 0262 3 862 567

Fax: 0262 3 862 222

AFTN/AMHS: VVBMZPZX

E-mail: bmtaroais@vatm.vn

2. Phòng ARO sân bay Liên Khương

Địa chỉ bưu điện: Cảng hàng không Liên Khương
Quốc lộ 20, Thị trấn Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng,
tỉnh Lâm Đồng

Tel: 0263 3 652 022

Fax: 0263 3 652 022

AFTN/AMHS: VVDLZPZX

E-mail: lienkhuongaroais@vatm.vn

3. Phòng ARO sân bay Phú Quốc

Địa chỉ bưu điện: Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc
Xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Tel: 0297 3987 987

Fax: 0297 3977 788

AFTN/AMHS: VVPQZPZX

m

E-mail: phuquocarais@vatm.vn

4. Phòng ARO sân bay Rạch Giá

Địa chỉ bưu điện: 418 Cách mạng tháng 8, Phường Vĩnh Lợi, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Tel: 0297 3 963 167 số nội bộ 6665

Fax: 0297 391 0014

AFTN/AMHS: VVRGZPZX (ARO)

E-mail: rachgiaarais@vatm.vn

5. Phòng ARO sân bay Cà Mau

Địa chỉ bưu điện: Số 93, đường Lý Thường Kiệt, phường 6, TP.Cà Mau

Tel: 0290 3 837 681, số nội bộ 6113

Fax: 0290 3 837 681

AFTN/AMHS: VVCMZPZX (ARO)

E-mail: camauarais@vatm.vn

6. Phòng ARO sân bay Côn Sơn

Địa chỉ bưu điện: Cảng HK Côn Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Tel: 0254 6 558 838, số nội bộ 6137

Fax: 02543830638

AFTN/AMHS: VVCSZPZX (ARO)

E-mail: thutucbayconson@vatm.vn

m

7. Phòng ARO sân bay Cần Thơ

Địa chỉ bưu điện: 179B Lê Hồng Phong, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

Tel: 0292 374 4919, số nội bộ 6931

Fax: 0292 374 4597

AFTN/AMHS: VVCTZPZX (ARO)

E-mail: canthoaroais@vatm.vn

III. TRUNG TÂM TBTTHK

1. Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bô Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội

Tel: 024 38 728 778

Fax: 024 38 725 687

E-mail: vnaic@vnaic.vn

Website: www.vnaic.vn

2. Phòng NOTAM Quốc tế - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bô Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội

Tel: 024 38 720 619;

024 38 271 513 số nội bộ 8248 (Trực 24/24), 8215, 8627, 8732 (hành chính)

Fax: 024 - 38 728 781

fn

AFTN/AMHS: VVVVYNYX
E-mail: nof@vatm.vn (chính);
nof@vnaic.vn (dự phòng)

3. Phòng AIP - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội
Tel: 024 38 728 521
024 38 271 513 số nội bộ 8653, 8416, 8526
Fax: 024 38 725 687
E-mail: aip_vatm@vatm.vn;
aip@vnaic.vn;

4. Phòng Bản đồ - Phương thức bay - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội
Tel: 024 38 729 581;
024 38 271 513 số nội bộ 8660, 8667
Fax: 024 38 725 687
E-mail: mappro@vnaic.vn;
mapchart@vatm.vn

5. Phòng Bảo đảm kỹ thuật - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội
Tel: 024 38 720 813 số nội bộ 8527 (Trực 24/24)

fn

024 38 720 813 số nội bộ 8536, 8827 (hành chính)
Fax: 024 38 725 687
E-mail: tech@vnaic.vn

6. Trung tâm ARO/AIS Tân Sơn Nhất - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Tầng 2, Ga đến Quốc nội Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh
Tel: 028 38 485 383 số máy nội bộ: 3243;
028 38 440 539 số máy nội bộ: 6241; 6239; 6331
Fax: 028 38 422 143
AFTN/AMHS: VVTSZPZX (ARO);
VVTSYOYX (AIS)
E-mail: aistansonnhat@vatm.vn (AIS chính);
aroaistsn@vatm.vn (ARO chính);
aroaistsn@vnaic.vn (ARO dự phòng);
tansonnhat@vnaic.vn (AIS dự phòng)

7. Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh - Trung tâm TBTTHK

Địa chỉ bưu điện: Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
Tel: 0258 3989 912
Fax: 0258 3989 912
AFTN/AMHS: VVCRZPZX (ARO);
VVCRYOYX (AIS)

m



E-mail: aroaiscxr@vatm.vn (chính);
aroaiscxr@vnaic.vn (dự phòng)

8. Trung tâm Cơ sở dữ liệu hàng không

Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề,
quận Long Biên, T.P Hà Nội

Tel: 024 38 742 455; 024 38 726 988. máy 4 số: 8736;
8495; 8490

E-mail: sdo@vnaic.vn



PHỤ LỤC 2:

THOẢ THUẬN CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG VÀ SẢN PHẨM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG

I. CÔNG TÁC CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG

1 Khái quát chung:

- 1.1 Dữ liệu hàng không là việc hiển thị các yếu tố, khái niệm hoặc chỉ dẫn hàng không theo cách thức chuẩn hoá phù hợp với việc thông tin, cách diễn giải hoặc xử lý. Tin tức hàng không là tin tức thu được từ quá trình tổng hợp, phân tích và định dạng dữ liệu hàng không.
- 1.2 Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không cho Trung tâm TBTTHK (qua Trung tâm Cơ sở dữ liệu hàng không) kèm theo văn bản/căn cứ tham chiếu đối với dữ liệu hàng không và tin tức hàng không đó. Dữ liệu hàng không và Tin tức hàng không khi được cung cấp, phải đảm bảo phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK theo quy định.
- 1.3 Các tin tức hàng không phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK khi được Công ty QLB miền Nam cung cấp phải đảm bảo được các yêu cầu về tính chính xác, tính toàn vẹn, khả năng truy nguyên, tính kịp thời và sự đầy đủ của các tin tức đó; tiêu chuẩn về chất lượng dữ liệu hàng không tuân thủ theo quy định tại Tài liệu ICAO Doc 10066.
- 1.4 Các đơn vị của Công ty QLB miền Nam khi cung cấp tin tức hàng không phải tính đến khoảng thời gian cần thiết để Trung tâm TBTTHK thực hiện các thủ tục phát hành tin tức hàng không theo quy định.
- 1.5 Dữ liệu hàng không khi được cung cấp dưới dạng siêu dữ liệu (metadata) phải đảm bảo bao gồm tối thiểu các mục siêu dữ liệu sau:
 - Tên của tổ chức hoặc cơ quan cung cấp bộ dữ liệu;
 - Ngày và giờ bộ dữ liệu được cung cấp;
 - Chu kỳ hiệu lực của bộ dữ liệu; và
 - Bất kỳ một hạn chế nào liên quan tới việc sử dụng bộ dữ liệu

BT

1.6 Phương thức trao đổi, cung cấp tin tức hàng không bao gồm:

- Công văn, văn bản;
- Fax/email;
- AMHS/AIS;
- Điện thoại có ghi âm.

Ghi chú:

- *Dữ liệu hàng không và tin tức hàng không do Công ty QLB miền Nam cung cấp xem chi tiết tại Phụ đính 1 của Phụ lục này;*
- *Các sản phẩm TTHK do Trung tâm TBTTHK cung cấp cho Công ty QLB miền Nam xem chi tiết tại Phụ đính 2 của Phụ lục này.*
- *Thời gian cung cấp một số tin tức hàng không xem chi tiết tại Phụ đính 3 của Phụ lục này.*
- *Yêu cầu về chất lượng dữ liệu hàng không, tin tức hàng không xem chi tiết tại Phụ đính 4 của Phụ lục này.*
- *Các tin tức có tính chất khẩn cấp, cần thông báo ngay tới nhà khai thác có thể được cung cấp trước qua điện thoại có ghi âm cho Phòng NOTAM Quốc tế, sau đó gửi văn bản đủ chữ ký của nhà chức trách có thẩm quyền với nội dung giống như nội dung NOTAM đã phát hành.*

2 Quản lý tin tức hàng không và các thông tin khai thác

- 2.1 Công tác cung cấp, trao đổi tin tức hàng không tuân thủ theo các khuyến cáo tại Chương 6.2 trong Annex 15 (Dịch vụ AIS) liên quan đến các dữ liệu hàng không và tin tức hàng không được phát hành theo chu kỳ AIRAC.
- 2.2 Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận tin tức hàng không nhận được từ Công ty QLB miền Nam trong trường hợp có nghi ngờ, thắc mắc phát sinh. Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm xác nhận và kịp thời cung cấp lại tin tức hàng không. Trong tình huống này, việc công bố tin tức hàng không trong các sản phẩm tin tức hàng không có thể bị chậm trễ.

- 2.3 Trường hợp tin tức hàng không không được cung cấp theo thời gian quy định tại thoả thuận này, tin tức hàng không sẽ không được phát hành theo kế hoạch đã được phê duyệt/chấp thuận.
- 2.4 Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm phối hợp rà soát, kiểm tra dự thảo sản phẩm TTHK với Công ty QLB miền Nam trước khi phát hành tin tức hàng không (nếu cần thiết).
- 2.5 Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm cung cấp bản cập nhật của tin tức hàng không đã cung cấp trước đó khi có sự thay đổi về tin tức hàng không.
- 2.6 Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm xây dựng các quy trình, biện pháp nhằm lưu trữ các tin tức hàng không đã cung cấp, trao đổi để đảm bảo việc truy nguyên của tin tức hàng không.

3 Thể hiện sự tuân thủ

- 3.1 Tin tức hàng không khi cung cấp cho Trung tâm TBTTHK phải đảm bảo tuân thủ theo các hướng dẫn, quy định của ICAO cũng như quy định của Việt Nam tại Thông tư quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.

4 Xuất hiện lỗi hoặc có sự không nhất quán về tin tức hàng không

- 4.1 Trong quá trình tiếp nhận tin tức hàng không từ Công ty QLB miền Nam, trường hợp phát hiện ra có lỗi hoặc có sự không nhất quán trong tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm kiểm tra và xác nhận với Công ty QLB miền Nam trước khi phát hành tin tức hàng không.
- 4.2 Trường hợp nhận được đề nghị xác minh tin tức hàng không từ Trung tâm TBTTHK trước khi phát hành tin tức hàng không, Công ty QLB miền Nam có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, đối chiếu và thông báo lại bằng văn bản hoặc điện thoại có ghi âm cho Trung tâm TBTTHK (kèm theo tài liệu viện dẫn). Trung tâm TBTTHK chỉ thực hiện thủ tục TBTTHK sau khi tin tức hàng không cần xác minh đã đảm bảo sự nhất quán.

5. Phương thức dự phòng

- 5.1 Trong trường hợp Công ty QLB miền Nam không thể cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không theo quy định thì Công ty QLB miền Nam sẽ thông báo trực tiếp bằng điện thoại cho Trung tâm TBTTHK. Trong trường hợp này, trước ngày hết hiệu lực của dữ liệu hàng không và tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm chủ động xác minh lại dữ liệu hàng không

pn

- và tin tức hàng không với Công ty QLB miền Nam để đảm bảo có hình thức TBTTHK phù hợp.
- 5.2 Trong trường hợp Trung tâm TBTTHK không thể tiếp nhận và xử lý dữ liệu hàng không và tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm thông báo cho Công ty QLB miền Nam được biết và phối hợp thực hiện. Công ty QLB miền Nam sẽ phối hợp với Trung tâm TBTTHK thực hiện theo phương thức ứng phó của Trung tâm TBTTHK. m

Phụ đính 1:

**DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG
DO CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN NAM CUNG CẤP**

**I. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP
ĐỂ PHÁT HÀNH NOTAM**

1. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về hoạt động của dịch vụ ATS, CNS.
2. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về khả năng khai thác của thiết bị phụ trợ dẫn đường vô tuyến hàng không bao gồm:
 - a) Gián đoạn hay phục hồi hoạt động trở lại, thay đổi tần số, thay đổi thời gian hoạt động, thay đổi tên gọi, hướng đối với thiết bị phụ trợ chỉ hướng;
 - b) Thay đổi vị trí, tăng hoặc giảm công suất từ 50% trở lên;
 - c) Thay đổi về việc thông báo lịch phát sóng, nội dung, tính không đều đặn hay thiếu tin cậy của phụ trợ điện tử dẫn đường và dịch vụ thông tin liên lạc không - địa.
3. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng trong các phương thức sử dụng cho dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.
4. Thiết lập, chấm dứt hiệu lực các khu vực hoặc đường bay hoặc phần đường bay có khả năng xảy ra bay chặn hoặc yêu cầu canh nghe trên tần số khẩn nguy VHF 121.5 MHz.
5. Thực hiện các biện pháp ứng phó không lưu ngắn hạn trong trường hợp ngừng hoạt động hoặc ngừng hoạt động một phần của ATS và các dịch vụ hỗ trợ có liên quan.
6. Hệ thống dự phòng không sẵn sàng để sử dụng, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động khai thác.

**II. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP
ĐỂ PHÁT HÀNH TIN TỨC THEO CHU KỲ AIRAC**

Khi có sự thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng về:

1. Giới hạn khu vực kiểm soát TMA và CTR
2. Vị trí, tần số, tên gọi, chu kỳ bảo dưỡng của hệ thống, thiết bị dẫn đường vô tuyến và thông tin liên lạc, giám sát.

fb

3. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về hoạt động của dịch vụ ATS, CNS.
4. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng trong các phương thức sử dụng cho dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

IV. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH AIP SUP/AIP AMDT

Bao gồm các tin tức thay đổi trong AIP mang tính chất tạm thời/lâu dài và không cần phải phát theo chu kỳ AIRAC.

V. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH AIC

1. Dự kiến những thay đổi quan trọng về phương thức, dịch vụ và hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị dẫn đường được cung cấp.
2. Các thông tin khác có tính chất tương tự.

Phụ đính 2:

SẢN PHẨM TTHK DO TRUNG TÂM TBTTHK CUNG CẤP

STT	Sản phẩm cung cấp	Cơ quan, đơn vị cung cấp	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hình thức cung cấp
1.	AIP Việt Nam, Tập tu chỉnh AIP (AIP AMDT), Tập tu chỉnh AIP theo chu kỳ AIRAC (AIRAC AIP AMDT), Tập bổ sung AIP (AIP SUP), Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC (AIRAC AIP SUP), Thông tri hàng không (AIC)	Phòng AIP - Trung tâm TBTTHK	Công ty QLB miền Nam	Tài khoản truy cập Website AIS: www.vnaic.vn
2.	Các điện văn NOTAM A, C, J của Việt Nam, SNOWTAM	Phòng NOTAM quốc tế - Trung tâm TBTTHK	Cơ sở điều hành bay	Qua fax/AMHS/AIS/AIM, Fax, email
3	Các NOTAM quốc tế	Phòng NOTAM quốc tế - Trung tâm TBTTHK	Trung tâm Kiểm soát đường dài Hồ Chí Minh	Qua fax/AFTN/AMHS/AIS/AIM, Fax, email

Phụ đính 3:

THỜI GIAN CUNG CẤP DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG

STT	Tin tức, dữ liệu	Thời gian cung cấp
I. TIN TỨC PHÙ HỢP PHÁT HÀNH NOTAM		
1	Tin tức được thực hiện có kế hoạch trước	Tối thiểu 5 ngày trước ngày có hiệu lực của tin tức. (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
2	Các tình huống bất thường khác uy hiếp đến an toàn hàng không, cần thông báo ngay	Ngay lập tức
II. TIN TỨC, DỮ LIỆU PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH TẬP TU CHÍNH, TẬP BỔ SUNG AIP THÔNG THƯỜNG/THEO CHU KỲ AIRAC, AIC		
II.1. Tin tức, dữ liệu phù hợp để phát hành tập tu chỉnh, tập bổ sung AIP thông thường, AIC		
	Tin tức có tính chất ổn định, lâu dài và quan trọng liên quan đến những nội dung đã công bố trong AIP Việt Nam	Ít nhất 56 ngày trước ngày có hiệu lực. (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
	- Tin tức có tính chất tạm thời trong thời gian dài (3 tháng trở lên), gồm nội dung text dài và/hoặc có sơ đồ/bản đồ kèm theo; hoặc - Tin tức ngắn hạn (dưới 3 tháng) nhưng gồm nội	Ít nhất 28 ngày trước ngày có hiệu lực (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin

	dung text dài và/hoặc có sơ đồ/bản đồ kèm theo	tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
II.2. Tin tức, dữ liệu phù hợp để phát hành tập tu chỉnh, bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC		
	Tin tức, dữ liệu về việc thiết lập, hủy bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng về: - Giới hạn khu vực kiểm soát TMA, CTR - Vị trí, tần số, tên gọi, chu kỳ bảo dưỡng của hệ thống, thiết bị dẫn đường vô tuyến và thông tin liên lạc, giám sát;	Thời gian cung cấp tin tức, dữ liệu đảm bảo phát hành tin tức hàng không 56 ngày trước ngày có hiệu lực của chu kỳ AIRAC (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
	Tin tức liên quan đến những thay đổi đặc biệt quan trọng đã được lập kế hoạch	Thời gian cung cấp tin tức, dữ liệu đảm bảo phát hành tin tức hàng không 70 ngày trước ngày có hiệu lực của chu kỳ AIRAC (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)

Ghi chú:

- Đối với các tin tức như tình trạng khai thác của dịch vụ, hệ thống kỹ thuật và thiết bị dẫn đường liên quan trong khu vực trách nhiệm hoặc các tin tức có tính chất khai thác quan trọng khác: Tin tức phải được gửi tới Trung tâm TBTTHK

pn

sớm nhất có thể kèm theo văn bản/tài liệu dẫn chứng cụ thể để Trung tâm TBTTHK kịp thời thực hiện thủ tục TBTTHK (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)

- *Các ngày gửi/nhận dữ liệu phát hành theo chu kỳ AIRAC và chu kỳ tu chỉnh AIP hàng năm được công bố trong AIC vào đầu mỗi năm.*
- *Trước khi phát hành sản phẩm TTHK, Trung tâm TBTTHK gửi cho nơi phát hành thông tin dự thảo các sản phẩm để rà soát và kiểm tra lại trước khi ban hành sản phẩm.*

Phụ đính 4:
YÊU CẦU VỀ CHẤT LƯỢNG DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG

1. Dữ liệu hàng không liên quan đến hoạt động của hệ thống liên lạc

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
Communication facility						
	Service designation		Text	Designation of the service provided		
	Call sign		Text	Call sign of the communication facility		
	Channel		Text	Channel/Frequency of the communication facility		
	Logon address		Text	The logon address of the facility	as appropriate	
	Hours of operation		Schedule	Operational hours of the station serving the unit		

2. Dữ liệu về vùng trời ATS (TMA, CTR)

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
ATS Airspace				Airspaces of defined dimensions, alphabetically designated, within which specific types of flights may operate and for which air traffic services and rules of operation are specified.		
	Type		Text	Type of ATS airspace according to ICAO Annex 11.		
	Name		Text	The designator given to an airspace by a responsible authority		
	Lateral limits		Polygon	The surface defining the horizontal shape of the Airspace		
	Vertical limits					
		Upper limit	Altitude	The upper limit of the airspace		
		Lower limit	Altitude	The lower limit of the airspace		calculated
	Class of airspace		Code list	A categorisation of airspace which determines the operating rules, flight requirements, and services provided, as indicated in Annex 11, Section 2.6 and Appendix 4		
	Transition altitude		Altitude	The altitude at or below which the vertical position of an aircraft is controlled by reference to altitudes.		
	Hours of applicability		Schedule	The hours of applicability of the airspace		
	ATS Unit			Unit providing service		
		Name	Text	The name of the unit providing the service		
		Call sign	Text	The call sign of the aeronautical station serving the unit		
		Language	Code list	Information on the language(s) used, specifying area and conditions, when and where to be used, if applicable		
		Applicability	Text	Information on the area and conditions when to be used		
		Hours of service	Schedule	Operational hours of the station serving the unit		
	SATVOICE number				NA	
		Value	Value	The SATVOICE number of the ATS airspace		
		Purpose	Text	Indications for specific purposes of the SATVOICE number.		

3. Dữ liệu về phân khu kiểm soát

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
ATS control sector						
	Identification		Text	The identification given to the sector		
	Lateral limits		Polygon	The surface defining the horizontal shape of the ATC-sector		
	Vertical limits					
		Upper limit	Altitude	The upper limit of the sector		
		Lower limit	Altitude	The lower limit of the sector		

ph

4. Dữ liệu về phương thức bay chờ trên đường dài

Air traffic services and procedures	
Name, contact information and description of air traffic service provider and ATS units	
ICAO documents on which the service is based	
Indication if service is not H24	
Area of responsibility	
Types of air traffic services provided	
Holding, approach and departure procedures:	
a) Criteria on which holding, approach and departing procedures are established,	
b) Procedures (conventional or area navigation or both) for arriving flights which are common to flights into or within the same type of airspace	
c) Information if different procedures apply within a terminal airspace	
d) Procedures (conventional or area navigation or both) for departing flights which are common to flights departing from any aerodrome/heliport	
e) Other relevant information and procedures e.g. entry procedures, final approach alignment, holding procedures and patterns.	
ATS surveillance services and procedures for:	
a) Primary radar	
b) Secondary surveillance radar (SSR)	
c) Automatic dependent surveillance – broadcast (ADS-B)	
d) Other relevant information and procedures, e.g. radar failure procedures and transponder failure procedures	
Altimeter setting procedures	
Regional supplementary procedures (SUPPs) affecting the entire area of responsibility.	
Information on air traffic flow management (ATFM) system and airspace management	
Flight planning	
a) Restriction, limitation or advisory information related to the flight planning stage which may assist the user in the presentation of the intended flight operation	
b) Information on addressing of flight plans	
Information on the type of air navigation service charges including methods of payment and exemptions/reductions where applicable.	

PHỤ LỤC 3:
DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ HỆ THỐNG AIS/AIM
TẠI KHU VỰC MIỀN NAM

STT	Địa điểm lắp đặt	Tên thiết bị	SL	Ghi chú
Danh mục các trang thiết bị do Trung tâm TBTTHK quản lý và khai thác				
1.	Trung tâm ARO/AIS TSN (Nhà ga quốc nội TSN)	Bộ máy tính đầu cuối AIS	03	VPN-FE 2Mbps & Kết nối LAN 10/100Mbps
		Máy in Laser A4	03	
		Hệ thống NOTAM bán tự động (01 Máy chủ và 01 máy đầu cuối)	01	Kết nối LAN 10/100Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	04	
Danh mục các trang thiết bị của Trung tâm TBTTHK phối hợp bảo đảm kỹ thuật				
2.	Phòng Thiết bị của Công ty QLBMN	Tủ Rack thiết bị AIS bao gồm các máy chủ và thiết bị mạng.	01	VPN-FE 4 Mbps (VNPT); VPN-FE 2Mbps (Viettel); Kết nối LAN 10/100Mbps
		Bộ máy tính AIS	01	Giám sát kỹ thuật SUP
		Máy in Laser A4	01	
Danh mục các trang thiết bị của Trung tâm TBTTHK do Công ty QLBMN quản lý, khai thác				
3.	APP Tân Sơn Nhất	Máy in Laser A3	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối LAN 10/100Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
4.	ACC Hồ Chí Minh	Máy in Laser A3	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối LAN 10/100Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
5.	TWR Tân Sơn Nhất	Máy in Laser A3	01	

An

		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối LAN 10/100Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
6.	TWR sân bay Buôn Ma Thuột	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
7.	Phòng ARO Buôn Ma Thuột	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
8.	TWR sân bay Liên Khương	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
9.	Phòng ARO Liên Khương	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A3	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
10.	TWR sân bay Côn Sơn	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
11.	Phòng ARO Côn Sơn	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A4	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
12.	TWR sân bay Rạch Giá	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
13.	Phòng ARO Rạch Giá	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A4	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
14.	TWR sân bay Phú Quốc	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
15.	Phòng ARO Phú Quốc	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A3	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
16.	APP Phú Quốc	Đầu cuối khai thác AIM	01	
17.	TWR sân bay Cần	Bộ máy tính đầu cuối	01	Kết nối VPN-FE

	Thơ	AIS		2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
18.	Phòng ARO Cần Thơ	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A3	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
19.	TWR sân bay Cà Mau	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
20.	Phòng ARO Cà Mau	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	Kết nối VPN-FE 2Mbps
		Máy in Laser A4	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	

m

MẪU THÔNG BÁO KỸ THUẬT

CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ SỞ

Số: /

....., ngày tháng năm 20...

THÔNG BÁO KỸ THUẬT

V/v:

Kính gửi: Phòng Bảo đảm kỹ thuật – TT Thông báo tin tức HK

1. Địa điểm lắp đặt/Phòng /Ban:

.....
.....

2. Thời gian:

Ngày.....tháng.....năm 20.....

3. Nội dung thông báo:

3.1. Phần cứng (ghi rõ số Serial No., Part No. của thiết bị nếu có):

.....
.....
.....

3.2. Phần mềm:

.....
.....
.....

3.3. Điều kiện môi trường, đường truyền:

.....
.....
.....

3.4. Nội dung khác:

.....

Người thông báo

<Ký và ghi rõ họ tên>



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT (...b).